CanadianSolar

HOANGGIA TECHNOLOGY

HiKu6 Mono PERC

530 W ~ 550 W

CS6W-530|535|540|545|550MS

CÔNG SUẤT CAO HƠN

- 550 W — Công suất tấm pin lên đến 550 W
  Hiệu suất tấm pin đạt 21.5 %
- Giảm chi phí sản xuất điện LCOE đến 4.5%
  Giảm giá thành hệ thống lên đến 5.6%
- Công nghệ giảm thiểu LID / LeTID toàn diện, mức độ suy giảm thấp hơn tới 50%
- Tương thích với các hệ thống tracker thịnh hành, hiệu quả về chi phí cho nhà máy phát điện
- Giảm mức độ ảnh hưởng của đổ bóng

TIN CẬY HƠN

- Giảm thiểu tác động của micro-crack
- Chịu tải trọng tuyết lên đến 5400 Pa,
  Tải trọng gió đến 2400 Pa*

12 Years Tăng thời gian bảo hành sản phẩm*

25 Years Bảo hành khấu hao công suất theo tuyến tính*

Suy giảm công suất năm đầu không quá 2%
Suy giảm công suất mỗi năm tiếp theo không quá 0,55%

* Dựa theo chính sách bảo hành của Canadian Solar.

CHỨNG CHỈ HỆ THỐNG QUẢN LÝ *

ISO 9001:2015 / Tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng
ISO 14001:2015 / Tiêu chuẩn cho hệ thống quản lý môi trường
ISO 45001 : 2018 / Tiêu chuẩn quốc tế cho an toàn lao động và sức khỏe

CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM *

IEC 61215 / IEC 61730 / CE / INMETRO / MCS / UKCA
CEC listed (US California)
UL 61730 / IEC 61701 / IEC 62716 / IEC 60068-2-68
UNI 9177 Reaction to Fire: Class 1 / Take-e-way

* Các yêu cầu về chứng chỉ sẽ khác nhau theo từng thị trường, vui lòng liên hệ đại diện của Canadian Solar tại khu vực để được tư vấn chi tiết

CANADIAN SOLAR INC. Cam kết cung cấp các sản phẩm chất lượng cao và các giải pháp, dịch vụ tin cậy đến khách hàng.
Nhà cung cấp tấm pin được xếp hạng số 1 về tỉ lệ giữa chất lượng và hiệu suất trên giá, được khảo sát bởi đơn vị độc lập IHS Module Customer Insight Survey.
Là nhà sản xuất tấm pin hàng đầu thế giới, đồng thời là nhà phát triển dự án với tổng công suất hơn 55 GW từ năm 2001

* Thông tin chi tiết xem tài liệu hướng dẫn sử dụng.

CSI Solar Co., Ltd.
199 Lushan Road, SND, Suzhou, Jiangsu, China, 215129, www.csisolar.com, support@csisolar.com

BẢN VẼ KẾT CẤU TẤM PIN (mm)

Mặt sau tấm pin

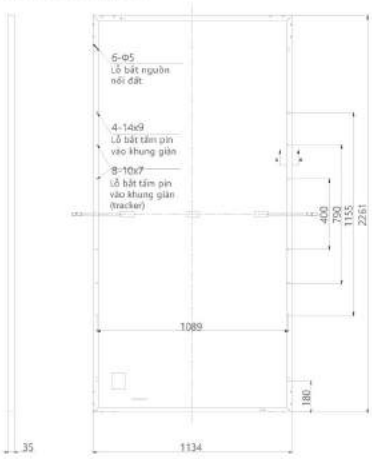

Mặt cắt khung ngang

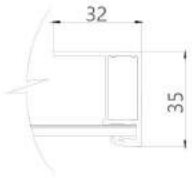

Lỗ bắt tấm pin vào khung gian

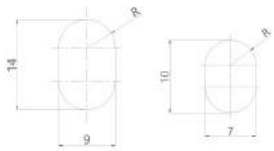

CS6W-530MS / ĐỒ THỊ IV

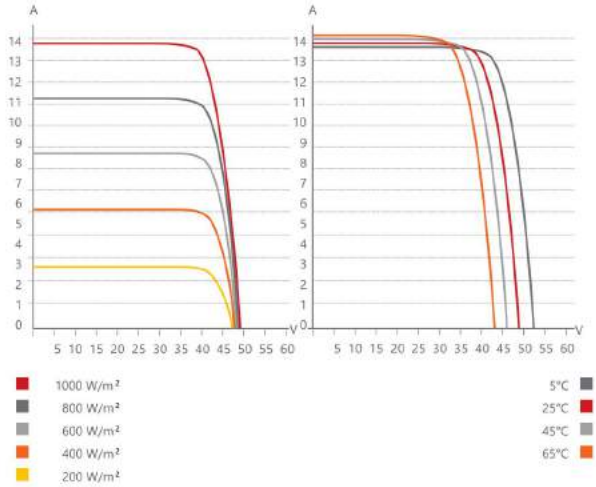

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (ĐIỀU KIỆN TIÊU CHUẨN)*

CS6W	530MS	535MS	540MS	545MS	550MS
Công suất cực đại (Pmax)	530 W	535 W	540 W	545 W	550 W
Điểm áp tại điểm công suất đỉnh (Vmp)	40.9 V	41.1 V	41.3 V	41.5 V	41.7 V
Dòng điện tại điểm công suất đỉnh (Imp)	12.96 A	13.02 A	13.08 A	13.14 A	13.20 A
Điện áp hở mạch (Voc)	48.8 V	49.0 V	49.2 V	49.4 V	49.6 V
Dòng điện ngắn mạch (Isc)	13.80 A	13.85 A	13.90 A	13.95 A	14.00 A
Hiệu suất chuyển đổi quang điện	20.7%	20.9%	21.1%	21.3%	21.5%
Ngưỡng nhiệt độ hoạt động	-40°C ~ +85°C				
Ngưỡng điện áp cực đại	1500V (IEC/UL) or 1000V (IEC/UL)				
Tiêu chuẩn chống cháy	TYPE 1 (UL 61730 1500V) or TYPE 2 (UL 61730 1000V) or CLASS C (IEC 61730)				
Dòng cực đại cầu chì	25 A				
Phân loại	Class A				
Dung sai công suất	0 ~ + 10 W				

* Trong điều kiện tiêu chuẩn, bức xạ mặt trời là 1000 W/m², tỷ trọng khí quyển là 1.5 AM, nhiệt độ tế bào quang điện là 25°C

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

Đặc tính	Data
Loại tế bào quang điện	Đơn tinh thể
Cách bố trí	144 [2 x (12 x 6)]
Kích thước	2261 × 1134 × 35 mm (89.0 × 44.6 × 1.38 in)
Trọng lượng	27.8 kg (61.3 lbs)
Bảo vệ mặt trước	3.2 mm kính cường lực
Chất liệu khung	Nhôm anode hóa
Hộp đấu dây	IP68, 3 bypass diodes
Cáp điện	4 mm² (IEC), 12 AWG (UL)
Chiều dài dây (kể cả đầu nối)	410 mm (16,1 in) (+) / 290 mm (11,4 in) (-) (cung cấp thêm cáp jumper: 2 dây / Pallet) hoặc chiều dài tùy chỉnh *
Cổng kết nối	T4 series or MC4-EVO2
Quy cách đóng gói	30 tấm
Số tấm trong container 40'	600 tấm

* Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đại diện bán hàng và kỹ thuật Canadian Solar tại khu vực.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỀU KIỆN THƯỜNG*

CS6W	530MS	535MS	540MS	545MS	550MS
Công suất cực đại (Pmax)	397 W	401 W	405 W	409 W	412 W
Điểm áp tại điểm công suất đỉnh (Vmp)	38.3 V	38.5 V	38.7 V	38.9 V	39.1 V
Dòng điện tại điểm công suất đỉnh (Imp)	10.38 A	10.42 A	10.47 A	10.52 A	10.55 A
Điện áp hở mạch (Voc)	46.1 V	46.3 V	46.5 V	46.7 V	46.9 V
Dòng điện ngắn mạch (Isc)	11.13 A	11.17 A	11.21 A	11.25 A	11.29 A

*Trong điều kiện thường, bức xạ mặt trời là 800 W/m2 , tỷ trọng khí quyển là 1.5 AM, nhiệt độ môi trường à 20°C, tốc độ gió là 1 m/s.

THÔNG SỐ ẢNH HƯỞNG BỞI NHIỆT ĐỘ

Đặc tính	Data
Hệ số nhiệt độ của Pmax	-0.34 % / °C
Hệ số nhiệt độ của Voc	-0.26 % / °C
Hệ số nhiệt độ của Isc	0.05 % / °C
Nhiệt độ vận hành bình thường	41 ± 3°C

Thông tin liên hệ:

CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG THÔNG MINH HOÀNG GIA

Địa chỉ: Số 703 Thiên Lôi, P. Vĩnh Niệm, Q. Lê Chân, Hải Phòng

Email: hgsolar.vn@gmail.com

Hotline: 0913.385.368

Website: www.hgsolar.vn

* Các thông số kỹ thuật và tính năng chính trong tài liệu này có thể thay đổi đôi chút vì chúng tôi vẫn luôn cải tiến sản phẩm. Canadian Solar có quyền thay đổi các thông tin này mà không cần báo trước. Các tấm pin của Canadian Solar nên được lắp đặt và vận hành bởi các kỹ sư có trình độ chuyên môn. Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và quy tắc lắp đặt trước khi sử dụng sản phẩm.

CSI Solar Co., Ltd.

199 Lushan Road, SND, Suzhou, Jiangsu, China, 215129, www.csisolar.com, support@csisolar.com

June 2021. All rights reserved, PV Module Product Datasheet V1.6_EN